

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2021/HS-ST

Ngày: 10/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lại Anh Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vương Quốc Quý** và ông **Nguyễn Quốc Nghị**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diên** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **74/2021/HSST** ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **76/2021/QĐXXST-HS** ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Công T, sinh năm **1999** tại tỉnh H; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: **Lao động tự do**; trình độ văn hóa (học vấn): **07/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chương Đình T1 (tên gọi khác Trương Đình T1) và bà Hoàng Thị N; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 22/9/2021 đến ngày 25/9/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh **Nguyễn Khắc T2**.

+ Anh **Phạm Văn T3**.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/9/2021, tại Km 6+600, đường 392B thuộc thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H, Công an xã N phát hiện, bắt quả tang Trương Công T có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu đen có kích thước (6 x 9)cm, bên trong có chứa gói nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2,5)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Quá trình điều tra, T khai nhận trước đó khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/9/2021, T đi bộ một mình từ nhà ra đường đi

xe ôm của 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực P, huyện B, tỉnh H với mục đích mua ma túy đá về để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T xuống xe, đi bộ thì gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng của 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy đá, T cầm gói ma túy đá trong lòng bàn tay trái rồi đi xe ôm về khu vực thôn L, xã N, huyện T để tìm nơi sử dụng ma túy cho bản thân. Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, T xuống xe đi bộ đến khu vực Km 6+600, đường 392B thuộc thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H thì bị lực lượng Công an xã N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

- Tại bản Kết luận giám định số: 557/KLGD-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trương Công T gửi đến giám định có tổng khối lượng là **0,323** gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo **Trương Công T** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Trương Công T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Công T** từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ **22/9/2021**.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy: **0,292** gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số **557/KLGD-PC09** của Công an tỉnh Hải Dương).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 22/9/2021, tại Km 6+600, đường 392B thuộc thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H, Trương Công T có hành vi cất giấu 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,323 gam trong lòng bàn tay trái, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX nhận thấy:

- Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Như vậy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy tàng trữ **0,323** gam là trên mức khởi điểm nên phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều. Do vậy, HĐXX xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, **không có thu nhập ổn định** nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,292 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng và 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu đen 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số **557/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương**) là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu và cho tiêu hủy.

Quá trình điều tra, T khai nhận trước đó có một số lần đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng không nhớ thời gian, địa điểm; cơ quan điều tra

cũng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người đã bán ma túy cho bị cáo T nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trương Công T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Công T **13(mười ba)** tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: 22/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ **0,292** gam ma túy, loại Methamphetamine gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng và 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu đen 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số **557/KLGD-PC09** của Công an tỉnh Hải Dương). Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo **Trương Công T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân